ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 31 /TB - UBND	*Phước Thành, ngày 24 tháng 4 năm 2025*

THÔNG BÁO
V/v đấu giá quyền sử dụng đất ở khu dân cư nông thôn xã Phước Thành, huyện Tuy Phước

Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bình Phú tại tỉnh Bình Định sẽ tiến hành đấu giá công khai quyền sử dụng đất ở khu dân cư nông thôn tại xã Phước Thành, huyện Tuy Phước, cụ thể như sau:

1. Vị trí khu đất đưa ra đấu giá gồm:

- Khu dân cư đất Làng xóm 5, thôn Cảnh An 1, xã Phước Thành: 29 lô.
- Khu dân cư Vườn Mít xóm 5, thôn Cảnh An 1, xã Phước Thành: 21 lô
- Khu dân cư Lỗ Đế xóm 1, thôn Cảnh An 1, xã Phước Thành: 03 lô

2. Tổng số lô đất đưa ra đấu giá: 53 lô đất

3. Tổng diện tích của 53 lô đất: 6.589,2 m^2

4. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá: Từ **8h00** đến **16h00** ngày **07** tháng **5** năm **2025** tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thành.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Vào lúc **8h00** ngày **10** tháng **05** năm **2025** (**Thứ 7**) tại Nhà văn hóa UBND xã Phước Thành.

*** Trường hợp kết thúc phiên đấu giá trên vẫn còn các lô đất chưa đấu hết thì sẽ đấu giá liên tục cho đến khi bán hết.**

Thời gian: Vào lúc **8h00 Thứ Bảy** hàng tuần **tại Hội trường Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước** (Số nhà 381, đường Nguyễn Huệ, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định).

Ai có nhu cầu tham gia đất giá quyền sử dụng đất, đến tại UBND xã Phước Thành để xem tài sản đấu giá và đăng ký đấu giá.

Mọi chi tiết xin liên hệ tại UBND xã Phước Thành trong các ngày làm việc.

Điện thoại liên hệ: (0256)3577367./.

Nơi nhận:
- Đài Truyền thanh xã;
- Thôn trưởng 4 thôn;
- 22 xóm;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ PHƯỚC THÀNH H. TUY PHƯỚC T. BÌNH ĐỊNH

Nguyễn Thành Đạt

PHỤ LỤC

ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI KHU DÂN CƯ XÃ PHƯỚC THÀNH, HUYỆN TUY PHƯỚC

Thời gian, địa điểm bán hồ sơ đăng ký, nộp hồ sơ tham gia đấu giá và phiếu trả giá:

+ Tại Trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Bình Phú: Trong giờ hành chính, liên tục kể từ ngày ra thông báo đến trước 16h00 ngày 06/05/2025.

+ Tại UBND xã Phước Thành: Từ 08h00' đến 16h00', ngày 07/05/2025 (Thứ tư).

Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: vào lúc 08h00 ngày 10/5/2025 (Thứ 7) tại UBND xã Phước Thành.

Số TT	Đơn vị - Lô số	Số lô	Diện tích (m^2)	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá (đồng/m^2)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Ghi chú
A	**Vị trí 5 Khu Đất làng xóm 5 thôn Cảnh An 1**	**29**	**4.092,6**								
I	**KHU OLK 1**	**10**	**1.434,2**								
	Đường ĐS3 - Hướng Tây Nam; LG 13m										
1	Lô số 1	1	184,4	Đường ĐS3 - Hướng Tây Nam	13m	3.360.000	**620.000.000**	**124.000.000**	19.000.000	100.000	Lô góc
2	Lô số 6	1	139,5	Đường ĐS3 - Hướng Tây Nam	13m	3.360.000	**469.000.000**	**93.000.000**	15.000.000	100.000	Lô góc
	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc; LG 13m										
3	Lô số 14	1	118,3	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**332.000.000**	**66.000.000**	10.000.000	100.000	
4	Lô số 15	1	122,9	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**345.000.000**	**69.000.000**	11.000.000	100.000	
5	Lô số 16	1	127,5	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**357.000.000**	**71.000.000**	11.000.000	100.000	
6	Lô số 17	1	132,0	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**370.000.000**	**74.000.000**	12.000.000	100.000	
7	Lô số 18	1	136,6	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**383.000.000**	**76.000.000**	12.000.000	100.000	
8	Lô số 19	1	141,1	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**396.000.000**	**79.000.000**	12.000.000	100.000	
9	Lô số 20	1	145,7	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**408.000.000**	**81.000.000**	13.000.000	100.000	
10	Lô số 21	1	186,2	Đường ĐS2 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**522.000.000**	**104.000.000**	16.000.000	100.000	
II	**KHU OLK 2**	**13**	**1.954,0**								
	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc; LG 13m										
11	Lô số 1	1	200,1	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	3.360.000	**673.000.000**	**134.000.000**	21.000.000	100.000	Lô góc
12	Lô số 2	1	135,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**379.000.000**	**75.000.000**	12.000.000	100.000	
13	Lô số 3	1	137,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**385.000.000**	**77.000.000**	12.000.000	100.000	
14	Lô số 4	1	139,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**390.000.000**	**78.000.000**	12.000.000	100.000	
15	Lô số 5	1	141,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**396.000.000**	**79.000.000**	12.000.000	100.000	
16	Lô số 6	1	143,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**401.000.000**	**80.000.000**	13.000.000	100.000	
17	Lô số 7	1	145,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**407.000.000**	**81.000.000**	13.000.000	100.000	
18	Lô số 8	1	147,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**413.000.000**	**82.000.000**	13.000.000	100.000	
19	Lô số 9	1	149,1	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**418.000.000**	**83.000.000**	13.000.000	100.000	

Số TT	Đơn vị - Lô số	Số lô	Diện tích (m²)	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá (đồng/m²)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Ghi chú
20	Lô số 10	1	151,1	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**424.000.000**	**84.000.000**	13.000.000	100.000	
21	Lô số 11	1	153,1	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**429.000.000**	**85.000.000**	13.000.000	100.000	
22	Lô số 12	1	155,1	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**435.000.000**	**87.000.000**	14.000.000	100.000	
23	Lô số 13	1	157,1	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**440.000.000**	**88.000.000**	14.000.000	100.000	
III	**KHU OLK 3**	**6**	**704,4**								
Đường ĐS4 - Hướng Tây Nam; LG 13m											
24	Lô số 13	1	111,3	Đường ĐS4 - Hướng Tây Nam	13m	3.360.000	**374.000.000**	**74.000.000**	12.000.000	100.000	Lô góc
25	Lô số 18	1	99,0	Đường ĐS4 - Hướng Tây Nam	13m	2.800.000	**278.000.000**	**55.000.000**	9.000.000	100.000	
	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc; LG 13m										
26	Lô số 1	1	118,9	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	3.360.000	**400.000.000**	**80.000.000**	12.000.000	100.000	Lô góc
27	Lô số 6	1	125,5	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	3.360.000	**422.000.000**	**84.000.000**	13.000.000	100.000	Lô góc
	Đường ĐS3 - Hướng Đông Bắc; LG13m										
28	Lô số 7	1	99,0	Đường ĐS3 - Hướng Đông Bắc	13m	2.800.000	**278.000.000**	**55.000.000**	9.000.000	100.000	
29	Lô số 12	1	150,7	Đường ĐS3 - Hướng Đông Bắc	13m	3.360.000	**507.000.000**	**101.000.000**	16.000.000	100.000	Lô góc
B	**Vị trí 6 Khu Vườn Mít xóm 5 thôn Cảnh An 1**	**21**	**2.018,5**								
	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc; LG 13m										
30	Lô số 1	1	84,8	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	3.360.000	**285.000.000**	**57.000.000**	9.000.000	100.000	Lô góc
31	Lô số 2	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
32	Lô số 3	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
33	Lô số 4	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
34	Lô số 5	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
35	Lô số 6	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
36	Lô số 7	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
37	Lô số 8	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
38	Lô số 9	1	90,0	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**252.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
39	Lô số 10	1	89,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**250.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
40	Lô số 11	1	86,2	Đường ĐS1 - Hướng Tây Bắc	13m	2.800.000	**242.000.000**	**48.000.000**	8.000.000	100.000	
	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam; LG 5m										
41	Lô số 13	1	138,6	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	3.120.000	**433.000.000**	**86.000.000**	13.000.000	100.000	Lô góc
42	Lô số 14	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
43	Lô số 15	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
44	Lô số 16	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
45	Lô số 17	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	

Số TT	Đơn vị - Lô số	Số lô	Diện tích (m^2)	Tên đường	Lộ giới	Đơn giá (đồng/m^2)	Giá khởi điểm (đồng/lô)	Tiền đặt trước (đồng)	Bước giá (đồng)	Tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá (đồng)	Ghi chú
46	Lô số 18	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
47	Lô số 19	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
48	Lô số 20	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
49	Lô số 21	1	96,5	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	2.600.000	**251.000.000**	**50.000.000**	8.000.000	100.000	
50	Lô số 22	1	127,7	Đường ĐS3 - Hướng Đông Nam	5m	3.120.000	**399.000.000**	**79.000.000**	12.000.000	100.000	Lô góc
C	**Vị trí 7 Khu Lỗ Đế xóm 1 thôn Cảnh An 1**	**3**	**478,1**								
	Đường ĐS2 - Hướng Nam; LG 13m										
51	Lô số 1	1	145,1	Đường ĐS2 - Hướng Nam	13m	3.800.000	**552.000.000**	**110.000.000**	17.000.000	100.000	
52	Lô số 2	1	172,1	Đường ĐS2 - Hướng Nam	13m	4.560.000	**785.000.000**	**157.000.000**	24.000.000	100.000	Lô góc
	Đường ĐS1 - Hướng Bắc; LG 13m										
53	Lô số 3	1	160,9	Đường ĐS1 - Hướng Bắc	13m	3.600.000	**580.000.000**	**116.000.000**	18.000.000	100.000	
	TỔNG CỘNG	**53**	**6.589,2**				**19.601.000.000**	**3.902.000.000**		**5.300.000**	

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ:07-C.T.H.D
CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH BÌNH PHÚ
T.PHỐ QUY NHƠN-T.BÌNH ĐỊNH

ĐÀO ĐỨC THỌ